TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN H
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 11/2025/HS-ST
Ngày: 21 - 02 – 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Văn Dương.

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Ngọc Toàn.

Bà Dương Thị Vui.

***- Thư ký phiên toà*:** Ông Vũ Quang Hải – Thư ký Toà án nhân dân huyện H.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H tham gia phiên toà: Bà Hoàng Thị Hằng – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 02 năm 2025 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện H tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 08/2025/TLST - HS ngày 17 tháng 01 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2025/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 02 năm 2025 đối với:

* Bị cáo: **Nguyễn Văn T**. Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam. Sinh năm: 1965 tại Nam Định. Nơi cư trú: Xóm H, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Thiên chúa giáo. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 4/10. Con ông Nguyễn Văn T1, sinh năm 1919, đã chết và bà Trần Thị N, sinh năm 1922, đã chết. Gia đình có 08 chị em, bị cáo là thứ sáu; có vợ là Phạm Thị M, sinh năm 1962; Có 06 con, lớn nhất sinh năm 1988, nhỏ nhất sinh năm 2004. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo Nguyễn Văn T đầu thú, tạm giữ từ ngày 13/12/2024 đến ngày 20/12/2024 được áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú"; có mặt.

* Bị hại: Chị Nguyễn Thị C, sinh năm 2003; địa chỉ: Xóm H, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 22 giờ ngày 26 tháng 11 năm 2024, Nguyễn Văn T đi qua nhà chị Nguyễn Thị C ở cùng xóm, biết nhà chị C đi làm ăn xa, không có ở nhà thường xuyên nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. T trèo qua tường bao, giật mở cửa ngách phía Đông để vào nhà chị C lấy 01 tivi nhãn hiệu Toshiba 49inch, màu đen để trên bàn kính trong phòng khách; tiếp đến đi lên phòng ngủ tầng hai, dùng 01 con dao ở đầu giường trong phòng ngủ cắt dây hơi nối với cục lạnh điều hòa và dùng 01 cờ lê ở gầm cầu thang tầng một tháo các ốc ở giá đỡ lấy cục nóng bên ngoài; khi đi xuống tầng một, T tiếp tục lấy 01 nồi cơm điện ở gầm cầu thang. Sau đó, T lần lượt chuyển những tài sản vừa trộm cắp được ra phía ngoài tường bao rồi mang về cất giấu tại bếp nhà anh Đỗ Văn Glà hàng xóm (anh Giang đi làm ăn không có nhà và nhờ vợ chồng T trông coi). Ngày 07 tháng 12 năm 2024, khi về nhà chị C mới phát hiện bị mất trộm tài sản và có đơn trình báo Công an xã H.

Quá trình điều tra, ngày 10/12/2024 bà Nguyễn Thị M1 là vợ T đã giao nộp cho Cơ quan điều tra Công an huyện: 01 tivi nhãn hiệu Toshiba 49inch, màu đen; 01 bộ điều hòa nhiệt độ nhãn hiệu Casper, vỏ màu trắng; 01 nồi cơm điện, nhãn hiệu NK Media, nắp màu đen, thân màu hồng là tài sản Nguyễn Văn T trộm cắp của chị Nguyễn Thị C ngày 26/11/2024.

Ngày 13/12/2024, Nguyễn Văn T đã đến Công an huyện H đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình. (*Bút lục số: 10-11; 23-24; 45-62*)

Tại bản kết luận của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện H số 42/KL-HĐĐGTS ngày 13 tháng 12 năm 2024, kết luận: Giá trị của 01 Tivi nhãn hiệu Toshiba 49inch, màu đen đã qua sử dụng là 1.000.000 đồng; 01 điều hòa nhiệt độ, nhãn hiệu Casper, công suất 9000BTU, màu trắng, đã qua sử dụng là 2.500.000 đồng; 01 nồi cơm điện, nhãn hiệu NK Media, nắp màu đen, thân màu hồng, đã qua sử dụng là 50.000 đồng. Tổng cộng 3.550.000 đồng. (*Bút lục số: 14-15*)

Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Văn T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình.

Bản cáo trạng số 14/CT-VKS ngày 17/01/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H đã truy tố bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Tại phiên toà hôm nay, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo như tội danh và điều luật đã nêu. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình

sự: Xử phạt Nguyễn Văn T từ..... tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ ..... tháng đến ..... tháng; đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; đề nghị áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 6; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội để buộc bị cáo phải nộp án phí theo quy định.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; bị hại không có khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về định tội danh: Lời khai nhận của bị cáo Nguyễn Văn T tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu đã được xác lập có trong hồ sơ vụ án cũng như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện H đã truy tố bị cáo ra trước phiên toà hôm nay. Như vậy đã đủ cơ sở xác định: Khoảng 22 giờ ngày 26 tháng 11 năm 2024, tại nhà chị Nguyễn Thị C ở Xóm H, xã H, huyện H, Nguyễn Văn T đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 Tivi nhãn hiệu Toshiba 49inch, màu đen; 01 điều hòa nhiệt độ, nhãn hiệu Casper, vỏ màu trắng; 01 nồi cơm điện, nhãn hiệu NK Media, nắp màu đen, thân màu hồng của chị C. Tổng giá trị tài sản trộm cắp là 3.550.000 đồng. Hành vi đó của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Hành vi bị cáo đã thực hiện xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng đến nếp sống văn hoá của dân tộc, gây nên dư luận xấu trong nhân dân ở khu vực. Bị cáo là người có đủ năng lực

trách nhiệm hình sự nên việc đưa bị cáo ra xét xử công khai, lên án xử lý nghiêm là cần thiết nhằm góp phần vào việc đấu tranh phòng chống tội phạm.

[3] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy: Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra sau khi trộm cắp tài sản, nhận thức được hành vi sai trái, bị cáo đã ra đầu thú và bị hại có đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo T được hưởng thêm các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Từ những phân tích, đánh giá nêu trên, Hội đồng xét xử thấy áp dụng hình phạt tú có thời hạn nhưng để bị cáo cải tạo tại địa phương cũng có thể cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, cho bị cáo hưởng án treo là phù hợp.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên toà cho thấy bị cáo là người có điều kiện kinh tế còn khó khăn. Vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại toàn bộ tài sản, không có yêu cầu bồi thường khác nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

[6] Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 tivi nhãn hiệu Toshiba 49inch, màu đen; 01 bộ điều hòa nhiệt độ nhãn hiệu Casper, vỏ màu trắng; 01 nồi cơm điện, nhãn hiệu NK Media, nắp màu đen, thân màu hồng, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H đã trả lại cho chị Nguyễn Thị C là chủ sở hữu là phù hợp.

- Đối với 01 con dao; 01 cờ lê Nguyễn Văn T sử dụng làm công cụ để trộm cắp tài sản, quá trình điều tra không thu giữ được, chị Nguyễn Thị C xác định là những tài sản không còn giá trị sử dụng nên không xem xét xử lý là phù hợp.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 6; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[8] Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện H là phù hợp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Điều 6; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Trộm cắp tài sản";

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T..... tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách ..... tháng kể từ ngày tuyên án, ngày 21/02/2025.

Giao bị cáo Nguyễn Văn T cho Uỷ ban nhân dân xã H, huyện H, tỉnh Nam Định nơi cư trú của bị cáo giám sát giáo dục. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Toà án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Văn T có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Chị Nguyễn Thị C có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án và người được thi hành án có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Vũ Mạnh Toàn **Dương Thị Vui** **Nguyễn Văn Dương**

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện H;
- Chi cục Thi hành án huyện H;
- UBND xã H;
- Bị cáo; bị hại.
- Án văn + lưu hồ sơ;
- Thi hành án phạt tù.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Văn Dương